

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 13-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tuấn Anh.

2. Ông Châu Khắc Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 16/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L, sinh ngày 07/10/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Cao Thị K, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2022, tạm giam từ ngày 19/9/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Nguyễn Đình L: Bà Nguyễn Thị Ngọc Á - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Nhà thờ họ Hà V. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện: Ông Hà Văn C, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Chùa L6. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện: Ông Lê Ích L1, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt

3. Miếu T3. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ông Lê Quang C1, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4. Nhà thờ họ Nguyễn C2. Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện: Ông Nguyễn Công L2, sinh năm 1950. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

5. Nhà thờ họ Nguyễn Q. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện: Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm: 1939. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt. Những người trong họ tham gia phiên tòa có ông Nguyễn Quang V1, Nguyễn Quang H, Nguyễn Quang A.

6. Nhà thờ họ Nguyễn Đăng . Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện: Ông Nguyễn Đăng M, sinh năm: 1965. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

7. Nhà thờ họ Lê. Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện: Ông Lê Minh T2, sinh năm: 1962. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hà Đăng K1, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Chị Lê Thị H1, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ H, khu vực 4, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị C3, sinh năm 1985. Nơi cư trú: 50 T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn V2, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt

2. Anh Phan Tuấn V3, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt

3. Ông Lê Phước V4, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 11/9/2022, Nguyễn Đình L đến chùa L6, phường H, thị xã H lấy trộm 01 cái chuông đồng có tay nắm hình con rồng, chiều cao 73 cm, nặng 36,5 kg đem ra bãi rác phường H giấu. Đến 10 giờ 56 phút ngày 12/9/2022, Lưu mượn xe mô tô biển số 75D1- 224.23 của anh Hà Đăng K1 chở cái chuông bán cho bà Lê Thị H1 ở tổ H, khu V, phường T, thành phố H lấy 3.600.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản cái chuông trên trị giá 6.500.000 đồng.

Ngày 13/9/2022, L bị Cơ quan điều tra, Công an thị xã H bắt giữ khẩn cấp. Quá trình điều tra, Lưu còn khai nhận các lần phạm tội sau:

Lần thứ nhất: Tối ngày 23/8/2022, L đến nhà thờ họ Hà V ở tổ dân phố L, phường H, thị xã H lấy trộm 01 cái chuông nặng 2,8 kg đem bán cho bà Lê Thị H1 lấy 500.000 đồng.

Theo kết luận định giá số tài sản trên trị giá 504.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 24 giờ ngày 25/8/2022, L đến chùa L6, thuộc tổ dân phố L, phường H, thị xã H lấy trộm 01 cái chuông đồng nặng 3,2 kg, 02 cái lư đồng, mỗi cái nặng 6 kg và 02 cái đèn đồng, mỗi cái nặng 1,4 kg đem bán cho bà Lê Thị H1 lấy 1.000.000 đồng.

Theo kết luận định giá số tài sản trên trị giá 3.240.000 đồng.

Lần thứ ba: Tối ngày 29/8/2022, L3 đến chùa L6, thuộc TDP L, phường H, thị xã H lấy trộm 01 cái lư đồng nặng 6,6 kg, 04 cây đèn đồng nặng từ 1,4 kg đến 1,6 kg đem bán cho bà Lê Thị H1 lấy 1.000.000 đồng.

Theo kết luận định giá số tài sản trên trị giá 2.250.000 đồng.

Lần thứ tư: Tối ngày 01/9/2022, L đến miếu T3 thuộc tổ dân phố L, phường H, thị xã H lấy trộm 04 cái lư đồng nặng từ 0,8 kg đến 7,6 kg, 12 cây đèn đồng nặng từ 02 kg đến 5,4 kg đem bán cho bà Nguyễn Thị C3 ở đường B, phường P, thành phố H lấy 4.300.000 đồng.

Theo kết luận định giá số tài sản trên trị giá 12.798.000 đồng.

Lần thứ năm: Tối ngày 03/9/2022, L đến nhà thờ N ở tổ dân phố P, phường H, thị xã H lấy trộm 08 cây đèn đồng nặng từ 1,4 kg đến 1,8 kg đem bán cho bà Lê Thị H1 lấy 600.000 đồng.

Theo kết luận định giá số tài sản trên trị giá 2.160.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khoảng 21 giờ 00 ngày 05/9/2022, L đến nhà thờ họ Nguyễn Đ ở tổ dân phố B, phường H, thành phố H lấy trộm 12 cây đèn đồng nặng từ 1,7 kg đến 6,7 kg đem đến gần đường T giấu. Đến sáng ngày 06/9/2022, Lưu mượn xe mô tô biển số 75D1-224.23 của anh Hà Đăng K1 chở số đèn trên bán cho bà Lê Thị H1 lấy 4.300.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản cái chuông trên trị giá 5.652.000 đồng.

Lần thứ bảy: Tối ngày 09/9/2022, L đến nhà thờ N1 ở tổ dân phố L, phường H, thị xã H lấy trộm 02 con hạc đồng, mỗi con nặng 2,8 kg, 03 cái lư đồng, mỗi cái nặng 6 kg, 06 cây đèn đồng nặng từ 2,4 kg đến 2,5 kg và 02 cái coi đựng nước, mỗi cái nặng 0,4 kg đem bán cho bà Lê Thị H1 lấy 3.600.000 đồng.

Theo kết luận định giá số tài sản trên trị giá 6.930.000 đồng.

Lần thứ tám: Khoảng 21 giờ 00 ngày 10/9/2022, L đến nhà thờ họ L4 ở B L, phường H, thành phố H lấy trộm 06 cây đèn đồng nặng 11,4 kg đem bán cho bà Lê Thị H1 lấy 800.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản cái chuông trên trị giá 1.368.000 đồng.

Mỗi lần đi lấy trộm L đều đi xe đạp và mang theo bao đựng tài sản. Số tiền bán được L tiêu xài cá nhân. Tổng số tài sản bị can chiếm đoạt 09 lần là: 41.472.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản do L lấy trộm ở trên trả lại cho bị hại. Riêng 02 cái lư đồng và 02 cái đèn đồng L lấy trộm ngày 25/8/2022 và 02 cái lư đồng, 01 thân lư, đế lư, 04 cái đèn đồng L lấy ngày 09/9/2022 không thu giữ được.

Vật chứng còn lại gồm: 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu vàng đen; 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG, kiểu máy SM-N920C, đã được niêm phong bên

ngoài có chữ ký và họ tên của Trần Đình C4; Nguyễn Đình L và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an thị xã H; 01 kìm kim loại, cán bọc nhựa màu đỏ, 01 kìm phần cán bọc nhựa màu đỏ đen; 01 vỏ lon kim loại có màu vàng, trên vỏ lon in chữ Red bull; 01 bao bì ni lông màu vàng rách, có in chữ Molly; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, đường kính 3,5 cm, dài 107 cm.

Về dân sự: Ông Lê Ích L1 yêu cầu bị cáo bồi thường 02 cái lư đồng và 02 cái đèn đồng, ông Nguyễn Quang T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 02 cái lư đồng, 01 thân lư, đế lư, 04 cái đèn đồng, bà Lê Thị H1 yêu cầu bị can bồi thường 3.700.000 đồng mua cái chuông nặng 36,5 kg và số tài sản đã mua bị thu giữ theo giá 90.000 đồng/kg, bà Nguyễn Thị C3 yêu cầu bồi thường số tài sản đã mua với số tiền 4.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-P2 ngày 14 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L mức án tù từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự để buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải bồi thường cho C5 La Chữ số tiền 2.664.000 đồng; Nhà thờ họ Nguyễn Q số tiền 4.608.000 đồng; bà Lê Thị H1 số tiền 12.871.000 đồng; bà Lê Thị C6 số tiền 4.900.000 đồng. Số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả được chi trả cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình L 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu vàng đen.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm kim loại, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 kìm phần cán bọc nhựa màu đen; 01 vỏ lon kim loại có màu vàng, trên vỏ lon in chữ Red bull; 01 bao bì ni lông màu vàng rách, có in chữ Molly; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 107cm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, đã khắc phục một phần thiệt hại, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố

tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngày 14/02/2023 Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 10/2023/HSST-QĐ nhưng chưa được thực hiện. Theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn xét xử, Hội đồng xét xử chỉ xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản” do bị cáo Nguyễn Đình L thực hiện. Về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của bà Lê Thị H1, Hội đồng xét xử kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng xem xét về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của bà Lê Thị H1.

[2] Đã có cơ sở để kết luận: Từ ngày 23 tháng 8 đến ngày 11 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Đình L 09 lần lấy trộm tài sản trên địa bàn thị xã H và thành phố H, với tổng giá trị: 41.472.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKS-P2 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Nguyễn Đình L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chân chính, dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự .

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là khắc phục một phần thiệt hại, thành khẩn khai báo, tự thú được quy định tại điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung, do đó căn cứ Điều 38 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Ích L5 và ông Nguyễn Quang T1 đại diện cho bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H1, bà Nguyễn Thị C3 có yêu cầu bồi thường. Xét thấy, yêu cầu trên là phù hợp với pháp luật, căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nên buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải bồi thường cho C5 La Chữ số tiền 2.664.000 đồng; Nhà thờ họ Nguyễn Q số tiền 4.608.000 đồng; bà Lê Thị H1 số tiền

3.700.000 đồng và 101,9 kg x 90.000 đồng/Kg = 9.171.000 đồng tổng cộng 12.871.000 đồng; bà Lê Thị C6 số tiền 4.900.000đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG, kiểu máy SM-N920C, đây là tài sản của bị cáo, không dùng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho thi hành án.

- Đối với 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu vàng đen đây là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện đi đến những nơi trộm cắp, nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 kim kim loại, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 kim phần cán bọc nhựa màu đen; 01 vỏ lon kim loại có màu vàng, trên vỏ lon in chữ Red bull; 01 bao bì ni lông màu vàng rách, có in chữ Molly; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 107cm. Đây là các công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả được chi trả cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[8] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: $\{(2.664.000 \text{ đồng} + 4.608.000 \text{ đồng} + 12.871.000 \text{ đồng} + 4.900.000 \text{ đồng} - 5.000.000 \text{ đồng}) \times 5\%\} = 1.002.000 \text{ đồng}$, bị cáo L phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 13/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự, tuyên xử:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải bồi thường cho C5 La Chữ số tiền 2.664.000 đồng; Nhà thờ họ Nguyễn Q số tiền 4.608.000 đồng; bà Lê Thị H1 số tiền 12.871.000 đồng; bà Lê Thị C6 số tiền 4.900.000đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trong bản án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự

năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình L: 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG, kiểu máy SM-N920C, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký và họ tên của Trần Đình C4; Nguyễn Đình L và hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho thi hành án.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu vàng đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kim kim loại, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 kim bằng kim loại, phần cán có bọc nhựa màu đỏ- đen; 01 vỏ lon kim loại có màu vàng, trên vỏ lon in chữ Red bull; 01 bao ni lông màu vàng bị rách, có in chữ Molly; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 107cm.

Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/01/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả được chi trả cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, theo Biên lai thu tiền số 0000167 ngày 13/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu 200.000đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu 1.002.000 đồng.

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người nêu trên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS, THCTP.

Hoàng Quang Bình